

Số: 3476/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 11 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt giá cho thuê các ki ốt xung quanh Sân vận động tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về việc phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND, ngày 22/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND, ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Ban hành quy định tỷ lệ phần trăm (%) để xác định đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước; đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và quy định đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND, ngày 29/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Quy định hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, để xác định và điều chỉnh đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3136/STC-QLG & CS ngày 08/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt giá cho thuê mặt bằng các ki ốt xung quanh Sân vận động tỉnh, cụ thể như sau:

TT	Ngành kinh doanh	Diện tích (m ²)	Mức giá cho thuê (đồng/m ²)	Mức giá cho thuê tháng (đồng/tháng)	Mức giá cho thuê năm (đồng/năm)
I.	<i>Ki ốt nằm vị trí từ ngã ba Y Jút đến gần ngã ba Lý Thường Kiệt trên trục đường Nguyễn Công Trứ.</i>				
1	Áo quần, dụng cụ TDTT	72,0	42.735	3.077.000	36.924.000
2	Áo quần, dụng cụ TDTT	110,6	42.735	4.726.000	56.712.000
3	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	466,4	42.735	19.932.000	239.184.000

4	Áo quần tổng hợp và điện thoại di động	25,3	42.735	1.081.000	12.972.000
II	Ki ốt nằm vị trí từ ngã ba Y Jút đến cổng số 02 sân vận động về phía đường Lê Hồng Phong (công cơ quan) trên trục đường Nguyễn Công Trứ.				
5	Áo quần, dụng cụ TDTT	35,2	32.340	1.138.000	13.656.000
6	Áo quần, dụng cụ TDTT	35,3	32.340	1.142.000	13.704.000
7	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	24,0	32.340	776.000	9.312.000
8	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	33,5	32.340	1.083.000	12.996.000
9	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	33,8	32.340	1.093.000	13.116.000
10	Dây dép, hàng hóa tổng hợp	34,9	32.340	1.129.000	13.548.000
11	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	33,3	32.340	1.077.000	12.924.000
12	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	34,9	32.340	1.129.000	13.548.000
13	Cửa hàng hoa nhựa	41,0	32.340	1.326.000	15.912.000
14	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	26,0	32.340	841.000	10.092.000
15	Áo quần TDTT	64,3	32.340	2.079.000	24.948.000
16	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	70,4	32.340	2.277.000	27.324.000
17	Áo quần, hàng hóa tổng hợp + Trò chơi điện tử.	111,0	32.340	3.590.000	43.080.000
18	Áo quần, hàng hóa tổng hợp	63,2	29.106	1.839.000	22.068.000
III	Ki ốt vị trí trên trục đường Phan Đình Giót.				
19	Áo quần, dụng cụ TDTT	85,0	31.102	2.643.000	31.716.000
20	Áo quần, dụng cụ TDTT	35,8	23.595	845.000	10.140.000
21	Giải khát	58,8	23.595	1.387.000	16.644.000
22	Quán cơm, giải khát	146,0	23.595	3.445.000	41.340.000
23	Áo quần, dụng cụ TDTT	50,7	23.595	1.196.000	14.352.000
24	CLB Thể hình	250,0	23.595	5.899.000	70.788.000
25	Áo quần tổng hợp	27,0	23.595	637.000	7.644.000
26	Áo quần tổng hợp	27,0	23.595	637.000	7.644.000
27	Áo quần tổng hợp	66,4	23.595	1.567.000	18.804.000
28	Gốm sứ, hàng hóa tổng hợp	241,2	23.595	5.691.000	68.292.000
29	Hàng hóa tổng hợp	336,6	31.102	10.469.000	125.628.000

Thời gian áp dụng từ ngày 01/01/2017 đến thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý tài sản gắn liền với đất là Sân vận động tỉnh.

Phương thức cho thuê: Các hộ đã đầu tư xây dựng ki ốt hợp đồng thuê.

Điều 2: Giao cho Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao thực hiện việc ký kết hợp đồng cho thuê mặt bằng, quản lý tài sản; số tiền thu được sau khi nộp thuế cho nhà nước đơn vị phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát theo quy định.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao;

Chủ tịch UBND Thành phố Buôn Ma thuột và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận/

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (TVT-21b)



Phạm Ngọc Nghị



